

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

VIETNAM

INATION

IV#: 220425

EWL.#: _____

171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HOANG LONG
Last Middle First

Current Address: 25/17 Thời-Tử-Hoàn / city Hồ Chí Minh / south Vietnam.

Date of Birth: 7/31/1954 Place of Birth: SAIGON south Vietnam.

Previous Occupation (before 1975) Student at University in Vietnam.
(Rank & Position)
(after 1975) He was against the communist regime. He arrested.

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/10/1979 To 6/02/1983
Years: 4 Months: 2 Days: 8

3. SPONSOR'S NAME: KIM-CUC NGUYEN CAO
Name
Lexington, Ky. 40515
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>SU-KIM NGUYEN Fort Worth, TX. 76117</u>	<u>brother.</u>
<u>MY-CHAU CAO-NGUYEN Lexington, Ky. 40515</u>	<u>niece.</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 3/30/1991

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG LONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRUONG THI NGOC-TRONG	6/10/1951	Wife.
NGUYEN BACH-MAI	5/29/1977	daughter
NGUYEN LONG-HAI	9/8/1986	son.
NGUYEN LONG-TRUNG	2/21/1987	son.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- Ng. BACH-MAI { 2/15 Quang-Trung street - Hóc môn
Hồ chí minh city / south Vietnam

ADDITIONAL INFORMATION :

- I did the application on 1986, but 1987 my brother had another boy - His name is :

NGUYEN LONG-TRUNG.

Application For Petition

Hóc Môn 4.4.1992.

Dear Director  Khac H. Tho.

I undersigned Nguyễn Hoàng Long, born on July 31, 1954 in Saigon, Residing at No. 25/17 Thái Tú Hamlet, Thới Tam Thôn Village, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City.

I have the honor to present to you a problem as follows:

In 1975, my rice-fields and land were confiscated by The new authorities. By means of my opposition on this act, so I was put in prison on April 1979. Being imprisoned at the five camps as follows:

- Tay Ninh Camp from 4.1979 to 8.1979.
- Hoc Mon Camp from 8.1979 to 3.1980.
- Chi Hoa Camp from 3.1980 to 12.1981.
- Suối Máu Camp (Biên Hòa Province) from 12.81 to 12.1982
- Đồng Hòa Camp (Bình Long province) from 12.82 to 22.8.83

After being set free, I was still suffered from a Super-Vision of 12 months. Since then up to now, my family has already fallen in the standstill.

I have relied on my elder sister's sponsorship whose name is Nguyen Kim Cue, residing at Lexington, K.Y 40515, from 27.9.1991, file No. 220425. Actually, my family

is delivered the visas from the Vietnamese Government including:

- Nguyễn Hoàng Long, visa No. P.T 02164/92 ĐCT HCM,
- Trương Thị Ngọc Trọng (Wife), visa No. P.T 02165/92 ĐCT. HCM.
- Nguyễn Bạch Mai (daughter), visa No P.T 02166/92 ĐCT. HCM.

and being listed under No. 917/M17 Date 27-4-1992.

So that, I have the honor to petition you grant an interview as soon as possible for me in order to carry out my family's settlement in the USA. I look forward to a reply from you. I thank you in advance, Mrs. Director.

Very truly yours,
The petitioner.



Nguyễn Hoàng Long.

Lexington, 12/14/92.

Kính chị Phước Minh. Thở,

Tôi là Nguyễn Kim-Lúc.

Vài tháng trước chị bạn, chị nói tôi
cù biên thư lên ODP xin cho anh + em
trai tôi được phỏng vấn ở VN (đã được
x. cảnh từ 2 năm nay), tôi đã gọi thư
đến ODP và được thư trả lời của diện
NG. H Long, tôi đính kèm theo đây chị
xem.

Có lẽ tôi đã làm sai khi viết thư lên
ODP xin phỏng vấn chỗ ở! ? Vì là khi
bảo lãnh theo ODP (chủ có diện HC),
có sổ thủ-tư.

Ng. Hoàng Mai II : 220719.

Ng. Hoàng Long II : 220425.

Thì khi viết thư xin phỏng vấn tôi có
kèm theo sổ thủ-tư đó, vì vậy chắc có sự
"lộn xộn" gây trở ngại diện ODP và H.O. của
vậy tôi tha thiết kêu gọi ở chị Long
nhân đạo, nhìn chút thì giờ, chị viết
thư xin được phỏng vấn hay làm tất cả
thủ-tục gây trở ngại sắp tới, chị vui lòng
làm giúp đỡ tôi. Tôi không rành gì
hiết, để cho tôi chắc "lũ mủ" qua!

Tôi kèm 1 ít tem cho chị tiện dùng khi
gửi gây trở -

→

Thành thật cảm ơn chị Mong chị
cùng giúp cho gia đình chúng tôi sớm
đoàn viên sớm. Chúng tôi mang ơn chị
nhiều lắm!

Kính,
Kim - Cuc
KC

TB: Có việc chi cần, xin chị gọi
collect tôi lúc 7 giờ tôi trả lời.

Kính - chị Khúc Minh - Thơ,

Tôi biết tôi làm phiền chị, vì đây không phải là diện tư - bình, nhưng chị - có - chị là vị - cứu - tinh - thôi, vì ngoài chị ra (tôi đã suy - nghĩ - kỹ -!), nên tôi làm - tôi đã không biết gì - để - làm! còn nếu nhớ luật - tử, xin thuê thật rẻ - chị - tôi không có tiền để - làm!
Chị cho chúng tôi một chút tư - tâm làm đơn xin phòng tắm + làm nhập cầu dừa cho 2 mẹ con già của người em gái tôi tên.

Nguyễn Tường - Vi IV: 2201124

Gia đình chúng tôi mang ơn chị thật to! Mong chị đừng từ chối.

Kính,
Kim - Cuê

RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Homeland Security - Immigration and Naturalization Service

NGUYEN  KUC KIN

NAME

838246

DOB

AR 38 740

ISS NUMBER

COU. REF.

AGE

CLASS

Kim Cuc XC

ALLEN H. HARRIS & SONS, INC.

ALLEN H. HARRIS & SONS, INC. 1000 BROADWAY NEW YORK 10

25278740 11 02 545 77427

1-10-30

10-17

17

17

10-17-1

6334 14903 46807 48545 54347

10-17

10-17

10-17

10-17

10-17-1

110181 266 102 14250 9153284

10-17-10-17

10-17

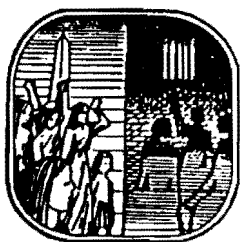
10-17-10-17

10-17-10-17

10-17-10-17

ALLEN H. HARRIS & SONS, INC.

ALLEN H. HARRIS & SONS, INC.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRIỆT VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS IN VIETNAM

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: 220425

WL.#: _____

171#: Y NO

EX.#: _____ SA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HOANG LONG
Last Middle First

Current Address: 25/17 Thới An - Hóc Môn / city Hồ Chí Minh / south Vietnam

Date of Birth: 7/31/1954 Place of Birth: Saigon / south Vietnam

Previous Occupation (before 1975) Student at University in Vietnam
(Rank & Position)

(after 1975) He was against the communist regime. He arrested.

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/10/1979 To 6/02/1983
Years: 4 Months: 2 Days: 8

3. SPONSOR'S NAME: KIM- CUC NGUYEN CAO
Name
Lexington, Ky. 40515
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>SU-KIM NGUYEN Fortworth. TX. 76117</u>	<u>brother</u>
<u>MY-CHAU CAO-NGUYEN Lexington, Ky. 40515</u>	<u>niece</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relative in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 3/30/1991

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG - LONG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRUONG THI NGOC-TRUNG	6/10/1951	Wife
NGUYEN BACH - MAI	5/29/1977	daughter
NGUYEN LONG - HAI	9/8/1984	son
NGUYEN LONG - TRUNG	2/21/1987	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- Ng. Bach Mai { 2/15 Quang Trung street - Hocmôn
Hochiminh city / south Viet nam.

ADDITIONAL INFORMATION :

I did the application on 1986, but 1987 my brother had another boy. His name is:

NGUYEN LONG - TRUNG.



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF Washington

SECTION I

Our Name: Mr/Ms PHO NGUYEN KIM-CHU Phone: (H) _____
Family Middle Given (W) _____

Our Address: _____
Number Street _____ County/City _____ Zip Code 40502

Date of Birth: 3/7/1945 Place of Birth: Vietnam Nationality: Vietnamese
Date of Entry to U.S.: Apr 3, 1981 From: (Country/City) Hanoi

Alien Registration Number: (if applicable) A- 250 78440

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident X U.S. Citizen _____

Naturalization Certificate Number: (if applicable) _____

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam who are in the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or X I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes _____ no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	STATUS IN VIETNAM
<u>NGUYEN HOANG LAM</u>	<u>7-31-1950</u> <u>Saigon, Vietnam</u>	<u>Son</u>	<u>Still in Hanoi</u>
<u>Nguyen Thi Haoc Thuy</u>	<u>6-10-1951</u> <u>Tam Hoang-Hoan Vietnam</u>	<u>Sister in law</u>	<u>Still in Hanoi</u>

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; or Amerasian:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
-----------------------------	---------------------	-------------------	--------------------

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION

(applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor _____ /

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ /

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 4/1/77 to 6/02/1983

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from _____ to _____
(month/year) (month/year)

SIAM-AMERICANS: Single ☐ Married ☐ Male ☐ Female ☐
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
Is Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
<u>GUYN BACH NAM</u>	<u>5-29-1977</u>	<u>son</u>
<u>GUYN LONG NAM</u>	<u>8-1984</u>	<u>son</u>

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Kim Nam
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 12 day of Feb, 1986

Jay A. B... My Commission Expires: June 20, 1987
Signature of Notary Public

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ THÀNH SAIGON

Quận: BA
PHƯỜNG XX

Số hiệu: 5418

54
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 4 tháng 8 năm 19 54

Tên họ đứa trẻ. . .	Nguyễn hoàng Long (Sông thai sau)
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ba mươi mốt tháng bảy năm một ngàn chín trăm hai mươi bốn, 17 giờ 40
Nơi sanh.	Saigon, 169 Legrand de la Liraye
Tên họ người cha. . .	Nguyễn văn Huệ, nhũn đứa nhỏ là con
Tên họ người mẹ. . .	Nguyễn thị Nga
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	--
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn văn Huệ

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 13 tháng 11 năm 19 73

TL. Viên-Chức Hộ-Tịch, LIO



[Handwritten signature]
Tham-Mã Hộ-Chánh

2012 年 12 月

(More text)



Trần Văn Chính

From the day of the

— *B.* . . . *hinc videri*

Not valid

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

75 (continued)

.....

1.10 Viên-Chức Hộ-Tịch

5y

Republic of VIET NAM

CITY OF SAIGON

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

District: THIRD

Established on the 4th of August 1954

Hemlet XX

No. 5418

Family, Name of the Child	:	NGUYEN HOANG LONG
Male or Female	:	Male
Birth date	:	thirty-first of July, Nineteen
		Hundred Fifty-Four, at 17:40 hr
Birth Place	:	Saigon, 169 Legrand de la Liraye
Family, Name of father	:	NGUYEN VAN HUE, recognising
		the child his son.
Family, Name of mother	:	NGUYEN THI NGA
Legitimate or non-contracted		
wife	:	--
Family, Name of declarant	:	NGUYEN VAN HUE

EXTRACTED FROM ORIGINAL

Saigon, this 13th Day of November 1973

By the order of Notary Public, LIO

(Illegible signature)

NGUYEN VAN TCT

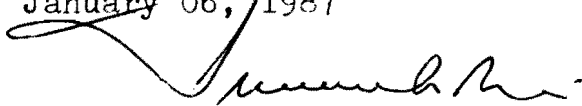
Administrative Clerk

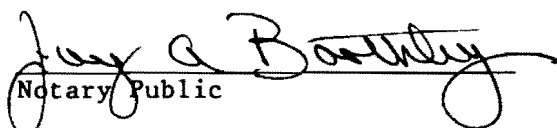
English translation from Vietnamese original

THOMAS MORE COLLEGE

Crestview Hills, Kentucky 41017

January 06, 1987


THOMAS VUMINH THAI, Ph.D.
International Student Advisor


Notary Public

Subscribed and sworn to before me this 6 day of Jan., 1987

My commission expires June 20, 1989

Số nội vụ
Trại TIA HI P
Số 410 CT

05/9/83
54
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

CỘNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
KINH TỈNH DIỆN
05/11/83
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 956-BCA/TT ngày 31-05-1961 của Bộ Nội vụ

Thủ trưởng an ninh, quyết định thả số 7/LT ngày 02 tháng 6 năm 1983

CỘNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

Nay có giấy này cho anh, chị có tên dưới đây

Họ, tên khai sinh NGUYỄN ĐÀNG LONG Sinh năm 19 54

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hố số 1

Thời đăng ký: lần đầu thường trú trước khi bị

Can tội Phản cách mạng lật đổ tự quyết

Bị bắt ngày 10/4/1979 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 25/17 ấp Thới tú, Thới tam, Hố số 1

Nhận xét quá trình cải tạo

Số _____ CN. Đã trình cấp tạo tía an bộ - Quân chế 12 tháng

Thị trấn 30 năm 6 198 6

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ủy viên Ủy ban



Kiểm ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lưu tay dấu trả phải
Của Nguyễn Hoàng Long

Danh bản số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Hoàng Long

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Chức vụ

Phạm ngọc Dương

- Chứng nhận: 21/1/10

- Ông Lê Văn Thành - Trưởng Công
An huyện Tân. Môn. Bức. Tờ
hỏi đến ngày 5/1/10 hết hạn

Ngày 5/1/10

Thị trấn Công An huyện

Phong



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

date: 18 NOV 1992

REF: VN List # 117-917

IV# 220425

NGUYEN HOANG LONG

TRUONG THI NGOC TRONG

NGUYEN BACH MAI

NGUYEN LONG HAI

NGUYEN LONG TRUNG

Dear NGUYEN HOANG LONG:

We regret to inform you that the individuals named above are not eligible for interview by officers of the Orderly Departure Program (ODP) at this time. Although their names have appeared on a Vietnamese interview list, ODP will only propose the interview of cases which include applicants who

are the beneficiaries of current immigrant visa petitions;

spent 3 or more years in re-education as a result of their association with US policies and programs in Vietnam;

are the widows/children of deceased re-education internees in cases where the internee died as a result of internment;

were in re-education for one or more years, and were employed by US firms or organizations for one or more years, or trained in the US under US government auspices;

were employed by US firms or organizations for five or more years;

are Amerasian;

are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions or visas 93 petitions filed by a spouse in the US, and were claimed when their spouse departed for the US;

are parents of unaccompanied minor (under age 18) children in the US, who were claimed when their children departed for the US.

It should be stressed that ODP will no longer propose an individual for interview simply because the individual has been issued an ODP Letter of Introduction; the individual must also be eligible under one of the criteria described above.

According to our records, the persons named above do not meet any of these criteria, and are therefore not eligible for an interview. Should additional information become available, interview of their case will be re-considered. We regret that we cannot give you more encouraging news at this time; we will advise you if further action becomes possible.

The US Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

Encl: ODP-A

ODP-6 (1/92)
Referral Letter

St. William Church

5y

224 LEXINGTON STREET • LANCASTER, KENTUCKY 40444

PHONE AC 606 792-4009 ~~XXXXXXX~~

MINISTRY OF INTERIOR

CAMP TAN HIEP
No. 410 GRT

REPUBLIC SOCIALIST VIET - NAM
Independence-Liberty-Happiness

Form no.001-QLTG
typed as document
no.2685 dated on 27th
of November 1972.

RELEASE DOCUMENT

- In view of the Circular No.966-BCA/TT dated on the 3rd of May 1961 of the Ministry of Interior.
- To execute the judgement-decision of release No. 37/IT dated on the 2nd day of June, 19 83

of the POLICE DEPARTMENT OF HO CHI MINH CITY

This Release-document is being issued to the person named as below:

Family, Name NGUYEN HOANG LONG born in 19 54
Alias _____
Place of birth HOC MON
Registered residential address before being captive _____
Convicted of Anti-Revolutionary self-determined battle front
Arrested on 10/4/1979 . Sentenced to TICT
according to the decision-judgement no. _____ day, _____ month, year _____
of _____
Reduced sentence _____ times, to be _____ year _____ month _____
Is now granted to live at 25/17 Hamlet Thoi tam, Hoc mon
Rehabilitation-process observations:
Rehabilitation progress made - 12 months probation

No _____ CN
Certified the original copy presented
Thoi tam district, this 30th day of June, 1986

FOR The Village People's Committee
FOR Chairman

Secretary Officer
(Stamp-Seal-Illegible signature)
TRAN VAN CHINH

Given this 22nd day of August 1983
Camp Superintendent

Finger print of forefinger: (seal & illegible signature)
of Nguyen hoang Long PHAM NGOC DUONG

Family, Name, signature
of Recipient
(illegible)
Nguyen hoang Long

Translated from Vietnamese copy
December 14, 1988

(Rev.) Thomas V. Thai, Ph.D.

12/14/88
Carolyn Blum

HOÀNG - VĂN - THÂN.

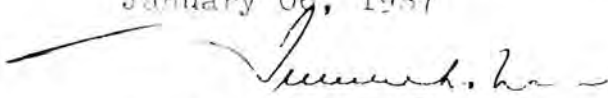
CITY HO CHI MINH
District HOC MON
Town THAI-THI-NHI
No. 009.
Year No. 1976

EXTRA-MARRIAGE

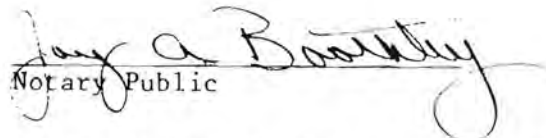
Family, Name of Husband	:	NGUYEN	NG-LONG
Birth date & place	:	31-07-70	Mon
Family, Name, Age & Nationality	:	NGUYEN	QUE, living.
City of husband's father	:		
Family, Name, Age & Nationality	:	NGUYEN-T	QUE, living.
City of husband's mother	:		
Family, Name of Wife	:	TRUONG	NGOC-TRONG
Birth date & place	:	20-06-71	Mon.
Family, Name of wife's father	:	TRUONG	, 60, living
Family, Name of wife's mother	:	NGUYEN	(dec.)
Marriage license date	:	10-07	
Marriage contract	:	---	

EXACT COPY FROM ORIGINAL
City HO-CHI-MINH, the 29th of February, 1976.
Notary Public Office
(Signature & Seal)
HOANG-VAN-THAN.

English translation for Visa purposes
THOMAS MORE COLLEGE
Crestview Hills, Kentucky 40017
January 06, 1987



THOMAS VUMING THAI, Ph.D.
International Student Advisor



Notary Public

Subscribed & sworn to before me
this 6th day of January, 1987.

My commission expires June 20, 1987.

NG. HOANG. LONG
bị bác, có lẽ vì
địa chỉ HO. H. 79.
trên ODP! —

4/93

Oxford®

MADE IN U.S.A.

NO. 752 1/3

ESSELTE

Lexington, 2/1/91.

Kính Bà Khúc Minh, Thở,

Tôi là: Nguyễn Kim - Cúc

Lexington, Ky: 40515.

Phone:

Tôi chỉ có blue card thôi.

Tôi được thư gia đình từ VN là đã nhờ Bà giúp đỡ rất nhiều gia đình có con em đi cải tạo đã đến được U.S.A. rất nhanh.

Tôi đi may ở một hãng union underwear, phần thì không làm về chỉ vẽ giấy tờ, tôi đã làm giấy bảo lãnh cho mấy anh em tôi từ năm (June / 86) tới nay chỉ có số IV: ... mà không nghe Sum hỏi gì có giấy nhập cảnh hết hay là tại tôi không có Citizen U.S.A. nên ở bảo lãnh anh em cũng chưa me được chỗ gì? nhờ bà giúp đỡ đến gia đình chúng tôi sớm được toàn tâm.

Tôi có 4 forms bảo lãnh:

- 1/- Bà Ng. thi Nga: IV: 22040. (me)
- 2/- Nguyễn Hoàng Mai: IV: 220719

Trước 1975, anh tôi là Pilot, đã du học ở Mỹ và trở về VN.

→

làm việc với cơ-vấn Mỹ, đã
cải tạo Khố-mỹ 12 năm hơn.

3/- Nguyễn Hoàng Long IV: 220425

Khi xưa, em tôi là sinh-viên/

Văn-Hành, đã chống lại chế độ

C.S. - cũng 1 nhóm bạn bè đã bị

đi cải tạo Khố-mỹ 5 năm. Như

vậy em tôi có thể hiện tư tưởng

hi 0, thừa ba

4/- Nguyễn Tường-Vi IV: 220424.

Kính mong bà giúp đỡ em tôi
cho gia đình tôi có được giấy tờ

nhập-cảnh. Tôi nguyện mang ơn bà
suốt đời.

Tray. Kính,

Nguyễn Kim. Cúc.



Migration and Refugee Services

National Office

3211 4th Street N.E. Washington, DC 20017-1194 (202)541-3320 FAX (202)541-3322 TELEEX 7400424

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who were interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN HOANG LONG
Last Middle First

Current Address 25/17 Thoi Tu - Hoc mon - Vietnam

Date of Birth 7/31/1954 Place of Birth SAIGON - Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRUONG THI NGOC - TRONG (wife) NGUYEN LONG TRUNG (son)
NGUYEN BACH MAI (daughter)
NGUYEN LONG HAI (son)

Time Spent in a Re-Education Camp: Dates: From 4/10/70 To 6/2/83

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>KIM-CUC NGUYEN CAO</u>	<u>(sister)</u>	<u>KIM-SU NGUYEN</u>	<u>(brother)</u>
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

Form Completed By:

KIM-CUC NG. CAO
Name

Lexington, Ky. 40515
Address

Persons in the U. S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam must do so using the Immigrant Visa Petition (INS Form I-130).

(Revised 2/90)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022068922**

Họ tên **NGUYỄN HOÀNG LONG**



Sinh ngày **1954**

Nguyên quán **Hóc Môn,**

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú **25/17 Thới Phú,**

Thới Tam Thôn, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Sọc thẳng 3cm x 5cm
trên trước đầu ngón
trái.

NGÓN TRỎ PHẢI

Nơi 26 tháng 10 năm 1986

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thư ký

Thánh Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022980860**

Họ tên **NGUYỄN BẠCH MAI**



Sinh ngày **29-05-1977**

Nguyên quán **Học Môn,**

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú **2/15K Phố 5, Thị-
Tran, Học Môn, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo, chàm, cách lẹo
dưới sấp mạp trái

Ngày 21 tháng 03 năm 1992

KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Nguyễn Đức Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021474873

Họ tên: TRƯƠNG THỊ NGỌC-
TRONG

Sinh ngày 10-06-1951

Nguyên quán: Tân Hiệp,

Học Môn, TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú: 25/17 Thới Tam

Thôn, Học Môn, TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

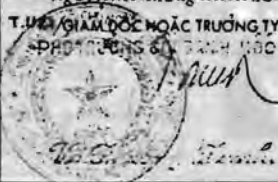
NGÓN TRỎ TRÁI

**Nốt ruồi c, 3cm trên
sau đầu mày trái**

Ngày **07** tháng **09** năm **1979**

NGÓN TRỎ PHẢI

T.Ư.Ư. / GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÒNG QUẢN LÝ TÀNG MỘ



Sao 2
1801 TAM THON, ngày 18 tháng 10 năm 1990
TIA. UBNG SA
P. CHỦ TỊCH.



Nguyễn Văn Chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 02166/gđđ c1 HCM.

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN ĐẠCH MAI

Ngày sinh *Date of birth*

20. 5. 1977.

Nơi sinh *Place of birth*

Q. Hồ Chí Minh.

Chỗ ở *Domicile*

Q. Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

05 3 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Cp HCM ngày 05 tháng 3 năm 1997

Issued at

CỘNG HÒA VIỆT NAM PHÖN THÖC CÖM HÖN

Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

.....

Ngày sinh *Date of birth*

.....

Nơi sinh *Place of birth*

.....

2

Họ và tên *Full name*

.....

Ngày sinh *Date of birth*

.....

Nơi sinh *Place of birth*

.....

3

Họ và tên *Full name*

.....

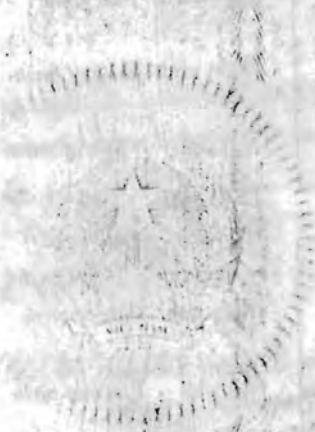
Ngày sinh *Date of birth*

.....

Nơi sinh *Place of birth*

.....

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 01166 XC

Cấp cho Nguyễn Thanh Mai

Cảng và ở Trở lại

Đến nước Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Trần Sơn Nhứt

Trên ngày 05. 9. 1992

Thị thực có giá trị trong 02 tháng 2 năm 1992

ĐỒNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Trưởng phòng



Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 02164/92 ĐC, HCM.

Họ và tên Full name

NGUYỄN HOÀNG LONG

Ngày sinh Date of birth

31.7.1954

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh.

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

05. 3. 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại HCM ngày 05 tháng 3 năm 1992

Issued at

BỘ CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Phòng passport



Moai Bus

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS

THE PASSENGER'S NAME AND SURNAME
 THE PASSENGER'S ADDRESS

ATTOY TO THE
 NGUYEN VAN B. CHUEN
 This passport was issued to
 ATTOY TO THE

TẤT CẢ CÁC

ALL

Chấp tại
 Issued at

ATTOY TO THE

ATTOY TO THE

ATTOY TO THE

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢM

Số 02164 XC

Cho cho Nguyễn Hoàng Long.Cùng với trẻ em,Đến nước Hợp chúng Quốc Hoa KỳQua cửa khẩu Tân Sơn NhứtTrước ngày 05 / 9 / 1991.

IP 35 Chỉ tính ngày 05 tháng 3 năm 1991.

CỘNG HÒA TRẦN ĐỨC CHÁNH

Hưởng phòng



Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 02165/91 ĐC, HCM.

Họ và tên *Full name*

TRƯỜNG THỊ NGỌC TRẠNG

Ngày sinh *Date of birth*

10/06/1951

Nơi sinh *Place of birth*

Xã. A Lỗ Chi Minh.

Chỗ ở *Domicile*

Xã. A Lỗ Chi Minh.

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

HỘ CHIẾU

Passport

22/65/91-90-1111

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

05 - 3 - 1997.

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại TP HCM ngày 05 tháng 3 năm 1997.

Issued at

CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Long Hải

Ngày sinh Date of birth

08. 9. 1984.

Nơi sinh Place of birth

Q. Hồ Chí Minh.



Họ và tên Full name

Nguyễn Long Trung

Ngày sinh Date of birth

11. 02. 1987.

Nơi sinh Place of birth

Q. Hồ Chí Minh.

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

(CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSENGER BEARING THE EM COMPL BY NOT MENTIONING HIS CHILD)



THỊ THỰC — VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 02.165 XE

Cấp cho Trần Văn Thị Ngọc Trang

Cung với Hai trẻ em

Đến nước Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhứt

Trước ngày 05 9 1992

TP. Hồ Chí Minh ngày 05 tháng 3 năm 1992

CHỖ AN TỈNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
Trần Văn Phóng

Mười Euro

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số: 917 / XC

4135
5-991 HCM
: 27-5

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : ax: Nguyễn Hoàng Long

Hiện ở : 25/17 ấp Thới An, Thới Tam Thôn, Hóc Măn
Ông, bà cùng 03 người trong gia đình (thuộc danh sách của

Công an Thị trấn số 25 ngày / / 199 2 mang thông
hành - hộ chiếu số :

cấp ngày / / 199) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách 917/MAJ
..... để chuyển Bộ Ngoại giao chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn
và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin
liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ax yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 27 tháng 4... năm 199 2.
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C


Nguyễn Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3

Xã, phường _____
Huyện, Quận Ba
Tỉnh, Thành phố Sai gòn

Số 5418

Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN HOÀNG LONG Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 31 - 07 - 1954 (song thai sau)
(Ngày 31 tháng 7 năm 1954) Lúc 17h 40'
Nơi sinh Sai gòn - 169 Legrand de la Liraye
Dân tộc / Quốc tịch /

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ NGÀ	NGUYỄN VĂN HUY
Tuổi	/	/
Dân tộc	/	/
Quốc tịch	/	/
Nghề nghiệp	Nội trợ	Buôn bán
Nơi thường trú	Già định	Hốc Môn

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
NGUYỄN VĂN HUY

Đăng ký ngày 04 tháng 08 năm 19 54
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 03 năm 1992

T/M UBND Q3

Ký tên, đóng dấu



Phạm Văn Khoa

Republic of VIET NAM

CITY OF SAIGON

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

District: THIRD

Established on the 4th of August 1954

Hemlet XX

No. 5418

Family, Name of the Child	:	NGUYEN HOANG LONG
Male or Female	:	Male
Birth date	:	thirty-first of July, Nineteen Hundred Fifty-Four, at 17:40 hr
Birth Place	:	Saigon, 169 Legrand de la Livaye
Family, Name of father	:	NGUYEN VAN HUE, recognising the child his son.
Family, Name of mother	:	NGUYEN THI NGA
Legitimate or non-contracted wife	:	--
Family, Name of declarant	:	NGUYEN VAN HUE

EXTRACTED FROM ORIGINAL

Saigon, this 13th Day of November 1973

By the order of Notary Public, LIC

(Illegible signature)

NGUYEN VAN TCT

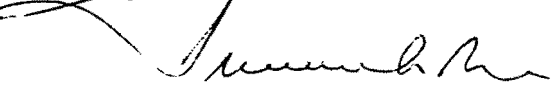
Administrative Clerk

English translation from Vietnamese original

THOMAS MORE COLLEGE

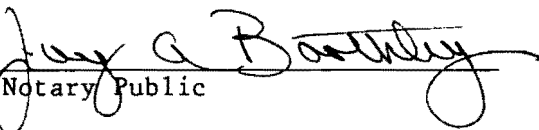
Crestview Hills, Kentucky 41017

January 06, 1987



THOMAS VUNICH CHAI, Ph.D.

International Student Advisor



Notary Public

Subscribed and sworn to before me this 6 day of Jan., 1987

My commission expires June 20, 1989

143/144

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố..... **STSG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số... **1596**
Quyền số.....



THẺ VÌ GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên TRƯỜNG THỊ NGỌC TRỌNG Nam hay nữ _____
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười tháng sáu, năm một chín năm một
(10.6.1951)
Nơi sinh tại Tân Hiệp - Gia Định
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn thị Tâm</u>	<u>Trương Văn Bảy</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>/</u>	<u>/</u>
Nơi thường trú		

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Đăng ký ngày 17 tháng 8 năm 19 54
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 10 năm 1990
T/M UBND TPHCM

Ký tên, đóng dấu



Phó Văn phòng

KIM THẢO

Extract of Judicial Proceedings
Office of the Court of First Instance

the 17th day of August 1954 :
No. 1556 : The Court of First In-
Pronouncement-substitution of the : stance of Saigon held
Birth Certificate for : on 17-8-1954 concerning
Truong thi Ngoc Trong : Birth matter, includ-
: ing:

Presiding Judge: Nguyen Van Bien
Prosecutor: Tran minh Tiet
Clerck : Cao Van Bay

page one

COURT

JUDICIAL PRONOUNCEMENT

In view of the Petition form made by Truong Van Nay
requesting the Birth-substitution Certificate

.....
THEREFORE,

- Certified Truong Van Nay and Nguyen Thi Tam recognise
Truong Thi Ngoc Trong as their daughter
- Pronounced:
 - 1/
 - 2/
 - 3/ Truong thi Ngoc Trong, born on 10-6-1951 at
Tan-Hiep village (Gia dinh) truly and legally
daughter of Truong Van Nay and Nguyen Thi Tam.
- That this judicial pronouncement be a Birth-substi-
tution Certificate,
- to be registered in the Births Record of the same year
at Tan-Hiep Village (Gia dinh), and
recorded on the nearest date of 10-6-1951 be kept
in the Records Office and at the Clerck Office of
the Court locally situated.
- That this Judicial pronouncement was executed and fin-
alized on the same date as above.

SIGNATURE: NGUYEN VAN BIEN and CAO VAN BAY.

the back side records:

Paid percentage at the Third Chamber of Saigon
the 13th day of September 1954
Book 56 Page 80 No. 698/IC
Receipt of two hundred-forty piasters
Signed: Huynh Van Diep

Exact copy from original
Saigon the 14th day of September 1954
Head Clerk
(seal)

Stamp fees

English Translation from Vietnamese copy.
THOMAS MORE COLLEGE
Crestview Hills, Kentucky 41017
January 06, 1987

THOMAS MORE COLLEGE, P.O.
International Student Advisor

Subscribed & sworn to
before me this 6th day of
January, 1987.
Notary Public
My commission expires June 20, 1989

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

QUẬN HỒC - MÔN.

PHƯỜNG (Xã) TÂN - THỚI - NHÌ.

Số hiệu 009.

Số bộ năm 1976.



BẢN SAO GIẤY HÔN THỦ

Họ, tên chồng	NGUYỄN - HOÀNG - LONG.
Ngày và nơi sanh	31 - 07 - 1954. Saigon.
Họ, tên, tuổi và quốc tịch cha chồng	NGUYỄN - VĂN - HUỆ Sống/Chết
Họ, tên, tuổi và quốc tịch mẹ chồng	NGUYỄN - THỊ - HẠ. Sống/Chết
Họ, tên vợ	TRƯƠNG - THỊ - NGỌC - TRONG.
Ngày và nơi sanh	10 - 06 - 1951 Hóc Môn.
Họ, tên cha vợ	TRƯƠNG - VĂN - MỸ. 60 t Sống/Chết
Họ, tên mẹ vợ	NGUYỄN - THỊ - TÂN. (chết) Sống/Chết
Ngày lập hôn thú	18 - 02 - 1976.
Có lập hôn khế không	

SAO Y BẢN CHÍNH

Thành Phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 19 tháng 02 năm 1976.

ỦY VIÊN HỘ TỊCH

HOÀNG - VĂN - THÂN.

CITY HO CHI MINH
District HOC MON
Town TAN-THOI-NHI

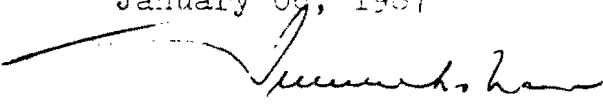
EXTRACT MARRIAGE LICENCE

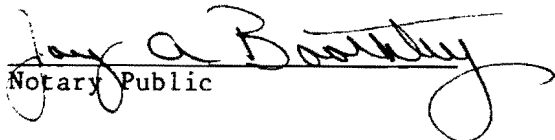
No. 009.
Year No. 1976

Family, Name of Husband	:	NGUYEN-HOANG-LONG
Birth date & place	:	31-07-1954. Saigon
Family, Name, Age & National- ity of husband's father	:	NGUYEN-VAN-HUE, living.
Family, Name, Age & National- ity of husband's mother	:	NGUYEN-THI-NGA, living.
Family, Name of Wife	:	TRUONG-THI NGOC-TRONG
Birth date & place	:	10-06-1951, Hoc-Mon.
Family, Name of wife's father	:	TRUONG-VAN-NAY, 60, living
Family, Name of wife's mother	:	NGUYEN-THI-TAM (dec.)
Marriage license date	:	18-02-1976
Marriage contract	:	---

EXACT COPY FROM ORIGINAL
City HO-CHI-MINH, the 29th of February, 1976.
Notary Public Officer
(Signature & Seal)
HOANG-VAN-THAN.

English translation from Vietnamese original:
THOMAS MORE COLLEGE
Crestview Hills, Kentucky 41017
January 06, 1987


THOMAS VUMINH THAI, Ph.D.
International Student Advisor


Notary Public

Subscribed & sworn to before me
this 6th day of January, 1987.

My commission expires June 20, 1989.

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã, phường.....Thới Tam Thôn
Huyện, Quận.....Bắc Môn
Tỉnh, Thành phố.....Hồ Chí Minh

Mẫu TP/HT 3
Số.....212.....
Quyền số.....1977



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên.....Nguyễn Bạch Mai..... Nam hay nữ.....Nữ
Ngày, tháng, năm sinh.....ngày hai mươi chín, tháng năm, năm một ngàn
chín trăm bảy mươi bảy (29-05-1977)
Nơi sinh.....Bảo Sơn Nhân Dân Thành Phố
Dân tộc.....Kinh..... Quốc tịch.....Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trương Thị Ngọc Trọng</u>	<u>Nguyễn Hoàng Long</u>
Tuổi	<u>1951</u>	<u>1954</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Buôn Bán</u>	<u>Làm Rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>25/17 ấp Thới Tứ</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>	<u>25/17 ấp Thới Tứ</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Trương Thị Ngọc Trọng, 1951, 25/17 ấp Thới Tứ, Xã
Thới Tam Thôn.

Đăng ký ngày 01 tháng 06 năm 1977

Người đứng khai

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

UV. Thư Ký
(DẤ KÝ)

Trần Văn Chính

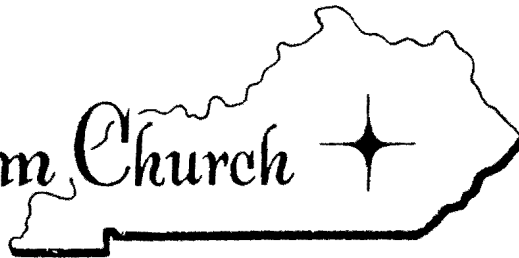
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 09 năm 90



Trần Văn Chính

St. William Church



P.O. BOX 261

224 LEXINGTON STREET • LANCASTER, KENTUCKY 40444

PHONE AC 606 792-4009

PEOPLE'S COMMITTEE

=====

Village, Town: Thoi Tam Thon
District: Hoc Mon
City, Province: Ho Chi Minh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

+++++

Form HT2P3

COPY OF
BIRTH CERTIFICATE

No. 212
Book No. 1977

=====

Family & Name	:	NGUYEN BACH MAI	Male	:	Female
			Female	:	
Day, Month, Year of birth	:	THE Twenty-Ninth of May, Nineteen Hundred Seventy-Seven (29-5-1977)			
Place of birth	:	City People Maternity			
Declaration of Parents;		FATHER	:	MOTHER	
Family, Name, Age (or date of birth)	:	NGUYEN HOANG LONG	:	TRUONG THI NGOC TRONG	
	:	1954	:	1951	
Race	:	Viet	:	Viet	
Nationality	:	Viet-Nam	:	Viet-Nam	
Occupation	:	Farming	:	Business	
Registered residence:		25/17 Thai Tu Hamlet	:	25/17 Thai Tu Hamlet	
	:	Thoi Tam Thon Village	:	Thoi Tam Thon Village	

Family, Name, Age, Registered address, :
ID number or ID : 25/17 Thoi Tu Hamlet, Thoi Tam Thon
certificate of : Village

Declarant

CERTIFIED TO TRUE COPY FROM ORIGINAL

Dated 28, June, 1936

FOR PEOPLE COMMITTEE Village T3

singed, sealed

By the order of Chairman

SECRETARY

(seal & illegible signature)

TRAN VAN CHINH

Registered 01, June, 1977

(Signed, sealed & office rank)

FOR Village PEOPLE COMMITTEE

By the order of Chairman

SECRETARY

(SIGNED)

TRAN VAN CHINH

Translated from Vietnamese copy

February 25, 1991

(Rev.) Thomas VuMinh Thai, Ph.D.
Pastor

Marion Hodge, Notary Public
My Commission Expires 8-6-91

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã, phường Thới Tam Thôn *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
Huyện, Quận Hóc Môn
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu TP/HT 3
Số... 336
Quyển số 2/84



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Long Hải Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày tám, tháng chín, năm một nghìn chín trăm sáu mươi bốn.
(08 - 9 - 1964)
Nơi sinh 73^A Cao Thắng, Quận 3.
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trương Thị Ngọc Trọng</u>	<u>Nguyễn Hoàng Long</u>
Tuổi	<u>1951</u>	<u>1954</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>25/17 Ấp Thới Tử</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>	<u>25/17 Ấp Thới Tử</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Hoàng Long, 1954, 25/17 Ấp Thới Tử, Xã Thới Tam Thôn.

Người đứng khai

Đăng ký ngày 24 tháng 9 năm 1994
TM ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy viên thư ký
Đã ký: Trần Văn Chính



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 02 năm 1992

TM UBND

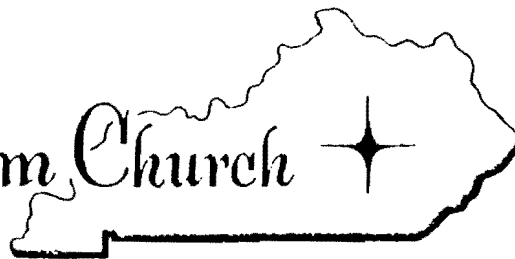
Ký tên, đóng dấu

Phó Chủ tịch



Trần Văn Chính

St. William Church



P.O. BOX 261

224 LEXINGTON STREET • LANCASTER, KENTUCKY 40444

PHONE AC 606 792-4009

PEOPLE'S COMMITTEE

=====

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Form HT2P3

+++++

Village, Town: Thoi Tam Thon

District: Hoc Mon

City, Province: Ho Chi Minh

COPY OF
BIRTH CERTIFICATE

No. 336

Book No. 2/84

=====

Family & Name	:	NGUYEN LONG HAI	Male	Male
			Female	
Day, Month, Year of birth	:	the Eighth of September, Nineteen Hundred Eighty-Four (08-9-1984)		
Place of birth	:	73 ^A Cao Thang, District 3		
Declaration of Parents;		FATHER	:	MOTHER
Family, Name, Age (or date of birth)	:	NGUYEN HOANG LONG	:	TRUONG THI NGOC TRONG
	:	1954	:	1951
Race	:	Viet	:	Viet
Nationality	:	Viet-Nam	:	Viet-Nam
Occupation	:	Farming	:	Business
Registered residence:	:	25/17 Thai Tu Hamlet	:	25/17 Thai Tu Hamlet
	:	Thoi Tam Thon Village	:	Thoi Tam Thon Village

Family, Name, Age, : NGUYEN HOANG LONG 1954
Registered address, : 25/17 Thai Tu Hamlet, Thai Tam Thon
ID number or ID : Village
certificate of : Village

Declarant

CERTIFIED TO TRUE COPY FROM ORIGINAL

Dated 28th, June, 1986

FOR PEOPLE COMMITTEE Village T3

singed, sealed

By the order of Chairman

SECRETARY

(seal & illegible signature)

TRAN VAN CHINH

Registered 24th, Sept., 1984

(Signed, sealed & office rank)

FOR Village PEOPLE COMMITTEE

By the order of Chairman

SECRETARY

(SIGNED)

TRAN VAN CHINH

Translated from Vietnamese copy

February 25, 1991

Rev. Thomas Vu Minh Thai

(Rev.) Thomas Vu Minh Thai, Ph.D.

Pastor

Marcin Hodge, Notary Public
My Commission Expires 8-6-91

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã, phường. Thới Tam Thôn Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện, Quận. Hóc Môn
Tỉnh, Thành phố. Hồ Chí Minh

Mẫu TP/HT 3
Số.....57.....
Quyền số...2/87



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Long Trung Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày hai mươi một, tháng hai, năm một chín
tám bảy (21 - 02 - 1987)
Nơi sinh Bệnh viện Phụ Sản.
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Trương Thị Ngọc Trọng</u>	<u>Nguyễn Hoàng Long</u>
Tuổi	<u>1951</u>	<u>1954</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Buôn bán</u>
Nơi thường trú	<u>25/17 Ấp Thới Tứ</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>	<u>25/17 Ấp Thới Tứ</u> <u>Xã Thới Tam Thôn</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Hoàng Long, 1954, 25/17 Ấp Thới Tứ, Xã Thới Tam Thôn.

Người đứng khai

Đăng ký ngày 02 tháng 03 năm 19 87

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủy viên thư ký

Đã ký : Trần Văn Chính

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 02 năm 1992

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Pho Quý Tịch



St. William Church



224 LEXINGTON STREET • LANCASTER, KENTUCKY 40444

PHONE AC 606 792-8330 XXXX 792-8932

PEOPLE COMMITTEE
Village: Thoi Tam Thon
District: Hoc-Mon
City: Ho Chi Minh

SOCIALIST REPUBLIC VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Form: HT2/P3

EXTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

No.: 57
Vol.: 2/87

Family and Name	:	NGUYEN LONG TRUNG	: Male, female <u>Male</u>
Date of birth	:	the twenty-first of February, Nineteen Hundred Eighty-Seven (21-02-1987)	
Place of Birth	:	Maternity Hospital	
Declaration of Parents	:	FATHER	MOTHER
Family, Name (or date of birth)	:	NGUYEN HOANG LONG: 1954	TRUONG THI NGOC TRONG: 1951
Race	:	Native Viet	: Native Viet
Citizen	:	Viet Nam	: Viet Nam
Occupation	:	Business	: Housewife
Registered address	:	25/17 Hamlet Thoi-Tu, Village Thoi Tam Thon	
Name, Age, register- ered permanent re- sidence, ID number of Declarant	:	NGUYEN HOANG LONG 1954 25/17 Hamlet Thoi-Tu, Village Thoi Tam Thon	

CERTIFIED TRUE COPY FROM ORIGINAL
This 2nd day of March 1987
FOR UBND Village Signature & seal
(Illegible signature & seal)
PCT
TRAN VAN CHINH

Registered this 2nd day of
March 1987.
(Signature, seal and officer title)
Secretary
TRAN VAN CHINH

Translated from Vietnamese Copy
September 21, 1988

(Rev.) Thomas V. Thai, Ph.D.
Pastor

*Sworn before me this 3rd day
of Oct. 1988.*

Dennis Vaughn

*Notary Public Term expires
3-19-93*

Việt Nam ngày 4-7-1992.

ĐƠN THỈNH NGUYỄN

Kính gửi: Bà Chủ tịch Hội Gia đình tù nhân chính trị
Việt Nam.

Tôi tên: Nguyễn Hoàng Long.

Sinh: 31 tháng 7 - 1954 tại Saigon.

Cư ngụ: 25/17 ấp Thái Tử, xã Thới Tam Thôn, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 1975 tôi và gia đình bị tịch thu ruộng đất, tôi
đã phản kháng chính quyền, nên bị bắt giam và đưa đi
cải tạo ngày 10 tháng 4 - 1979 qua 5 trại là:

Tháng 4 - 1979 đến 8 - 1979 giam tại Trại Tây Ninh.

8 - 1979 đến 3 - 1980 giam tại Công an Hóc Môn.

3 - 1980 đến 12 - 1981 giam tại Trại Chí Hòa.

12 - 1981 đến 12 - 1982 giam Trại Sỏi Mầu (Định Hòa).

12 - 1982 đến 22-8-1983 giam Trại Đồng Hòa (Định Long).

Idhi về tôi bị quản chế 12 tháng.

Từ đó đến nay, gia đình tôi rơi vào tình trạng rất khó khăn.
Tôi có nhờ người chỉ ruột tên: Nguyễn Kim Cúc ngụ tại:

Lexington KY 40515 U.S.A bảo lãnh
từ 24-9-1991 và hồ sơ được mở số: 220425.

Hiện nay chính quyền Việt Nam đã cấp hộ chiếu cho
gia đình tôi gồm:

- Nguyễn Hoàng Long: hộ chiếu số: PT 02164/92 ĐC1 HCM.

- Trương Thị Ngọc Trơng (vợ) hộ chiếu số: PT 02165/92 ĐC1 HCM.

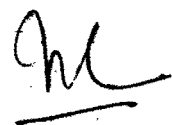
* Nguyễn Long Hải và Nguyễn Long Trung: 2 con trai còn nhỏ
đang chung hộ chiếu với mẹ.

- Nguyễn Bạch Mai (con gái) hộ chiếu số: PT 02166/92 ĐC1 HCM.

Bà đã lên danh sách gửi Chính phủ Hoa Kỳ số 917/M17
ngày 27 tháng 4 - 1992.

Trân trọng kính xin bà Chủ tịch vui lòng can thiệp
với chính phủ Hoa Kỳ để tôi được có tên trên danh sách
Chính phủ Mỹ xin chính phủ Việt Nam cho tôi được phỏng
vấn sớm để gia đình được định cư, đoàn tụ tại Hoa
Kỳ. Thành thật cảm ơn bà.

Kính đề



Nguyễn Hoàng Long.



05/19/83

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số 69-OLTC ban hành theo công văn số 266 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Tân Hiệp

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 411 GRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
BẤ TRÌNH DIỄN
Số 1119
Ngày 05 tháng 09 năm 1983
PHÒNG CS. QLHC VÊ TTXH

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Tái hình án văn, quyết định tái s: 17/LT ngày 02 tháng 6 năm 1983

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

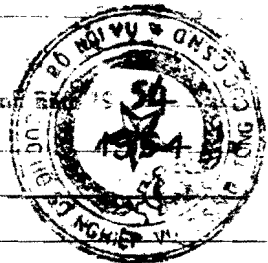
Đưa vào giấy này cơ sở, các cơ sở sau đây:

Họ tên khai sinh: NGUYỄN HOÀNG LONG

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: Hóc môn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:



Can tội: Phản cách mạng một trận tự quyết

Bị bắt ngày 10/4/1979 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại: 25/17 ấp Thới tử, Thới tạo, Hóc môn

Nhận xét quá trình cải tạo

Cải tạo tiến bộ - quản chế 12 tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: _____

Kiểm ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lên tay nhận trả phải

Của Nguyễn Hoàng Long

Danh bản số _____

Lập tại _____



Họ tên, chữ ký
người được sắp giấy

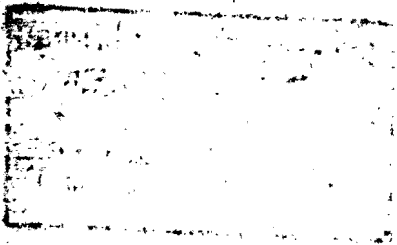
hl
Nguyễn Hoàng Long



Ngày _____ tháng _____ năm 1983

Giám thị:

Phạm Ngọc Đăng



- Chứng nhận: 219/TĐ

- 019.00' đến trình tại Long
An huyện + ĐC Mìn. Bắc tam
từ đến ngày 5/1/1981 hết hạn

Ngày 5/1/1981
TM. BCH Long An huyện



Phó
[Signature]

Trưởng [Signature]
Đã Minh Phương

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
UBND. HUYỆN HỐC MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 229/QĐ-UB

Hốc môn, ngày 9 tháng 6 năm 1989

Xã Nguyễn Châu Bà Ngà

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi 3,7155 ha đất phát canh thu tô
của bà Nguyễn Thị Nga, xã Thới tam thôn

(Mô hình)-----

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỐC MÔN

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30/6/1983 ;
- Căn cứ Luật Đất đai đã được Hội đồng Nhà nước ban hành ngày 08/01 năm 1988 ;
- Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UB ngày 19/3/1981 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý cho quận, huyện ;
- Căn cứ kết luận buổi họp giải quyết ruộng đất ngày 09/06/1989 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay thu hồi 3,7155 ha đất nông nghiệp thuộc diện phát canh thu tô của bà Nguyễn Thị Nga, nhà số 2/15, đường Quang Trung, Thị trấn Hốc môn.

Diện tích cụ thể như sau :

- Lô 550, tờ số 1, diện tích 1,7365 ha
- Lô 770, tờ số 1, diện tích 0,9480 ha/2,5180 ha
- Lô 733, tờ số 1, diện tích 1,0310 ha.

Điều 2 : Đất thu hồi ở điều 1 giao cho Ủy ban Nhân dân xã Thới tam thôn quản lý để cấp lại cho các hộ trực canh ở đây.

Điều 3 : Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân huyện, Phòng Nông nghiệp-Thủy lợi, Ủy ban Nhân dân xã Thới tam thôn và bà Nguyễn Thị Nga có trách nhiệm thi hành quyết định này.--

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Thường trực Ủy ban (à/c Thiếu)
- Lưu VT, Lm.

7q.



NGUYỄN VĂN THIẾU

Số: 237/QĐ-UBND

Hồ Hồn, ngày 21 tháng 06 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải hồi 3.404.7ha đất phát canh thu
tổ của ông Nguyễn Văn Sở, xã Thới Tam Thôn.

↓ grandfather

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒ HỒN

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30/6/1983;
- Căn cứ Luật đất đai đã được Hội đồng Nhà nước thông qua ngày 8/1/1980;
- Căn cứ quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 19/3/1981 của UBND.TP Hồ Chí Minh về việc phân cấp quản lý cho quận, huyện;
- Theo đề nghị của UBND xã Thới Tam Thôn và Phòng nông nghiệp-thủy lợi huyện Hồ Hồn;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Giải hồi 3.404.7ha đất phát canh thu tổ của ông Nguyễn Văn Sở, xã Thới Tam Thôn. Cụ thể như sau:

- | | |
|--|--|
| - Thửa 555, tờ bản đồ số 1, diện tích 15.590m ² | |
| - Thửa 551, tờ số 1, " 616m ² | |
| - Thửa 732, tờ số 1, " 8.130m ² | |
| - Thửa 729, 730, 731, tờ số 1, " 2.430m ² | |
| - Thửa 1491, tờ số 2, " 900m ² | |
| - Thửa 1490, tờ số 2, " 6.400m ² | |

Điều 2. - Giao cho UBND xã Thới Tam Thôn triển khai thực hiện ghi ở điều 1 của quyết định.

Điều 3. - Chánh văn phòng UBND huyện, Phòng nông nghiệp-thủy lợi, UBND xã Thới Tam Thôn và ông Nguyễn Văn Sở có trách nhiệm thi hành quyết định này.

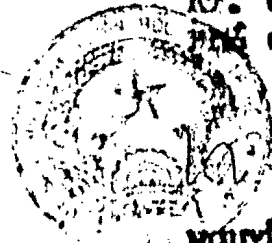
Nơi nhận:

- Nơi điều 3
- TTUB (c/o Thiệu)
- Lưu VT, Lưu
CĐ PC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

K. Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Thiệu

NGUYỄN VĂN THIẾU

VIỆN ĐẠI HỌC VẠN HẠNH

SAIGON — VIỆT-NAM



NGUYỄN HOÀNG LONG

sinh ngày 31.07.1954

tại Saigon

thuộc

PHÂN KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

đã trúng tuyển kỳ thi

năm thứ Nhất

ban Kinh tế

khóa ngày 30.09.1974

hạng /Thứ/

SAIGON, ngày 15.11.1974

KHOA TRƯỞNG

Số: 57/I9IKTI/74

Người lập chứng chỉ

Phạm Thị Lê Hương

Phạm Thị Lê Hương

Cước chú : Chứng chỉ này chỉ cấp phát một lần mà thôi.

Nguyễn Hoàng Long.

5y

DOB 7/31/54

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form 111191
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ Date _____
☐ Membership; Letter